

Hà nội, ngày 10 tháng 11 năm 2016

THÔNG BÁO
LỊCH THI HỌC KỲ I KHÓA 4, 5, 6 NĂM HỌC 2016-2017

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Hình thức thi	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
1	12/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Những vấn đề cơ bản về đấu thầu(ĐTCB01)_3	Viết_(90phút)_4	2	P303,P308	Khóa 5_đại trà	Khoa Quản lý Đấu thầu
2			Những vấn đề cơ bản về đấu thầu(ĐTCB01)_3	Viết_(90phút)_4	4	P203,P204,P302,P306	Khóa 4	Khoa Quản lý Đấu thầu
3			Quản trị nhân lực(QTNL03)_3	Viết_(90phút)_4	2	P304,P404	Khóa 5_đại trà	Khoa Quản trị doanh nghiệp
4		Ca 3 (13:30-15:00)	Lý thuyết xác suất và thống kê toán(TOLT03)_3	Viết_(90phút)_4	12	P203,P204,P301,P303,P304,P305,P306,P307,P308,P402,P403,P405	Khóa 6_đại trà	Khoa Toán
5	14/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Nguyên lý thống kê kinh tế(TONL04)_3	Viết_(90phút)_4	6	P202,P203,P204,P302,P303,P306	Khóa 5_đại trà	Khoa Toán
6		Ca 3 (13:30-15:00)	Phân tích báo cáo tài chính(TCPT08)_3	Viết_(90phút)_4	3	P202,P203,P401	Khóa 4	Khoa Tài chính tiền tệ
7			Quản trị dự án đầu tư(QTĐT08)_3	Viết_(90phút)_4	1	P306	Khóa 4	Khoa Quản trị doanh nghiệp
8		Ca 4 (15:30-17:00)	Thương mại quốc tế(ĐNTM08)_3	Viết_(90phút)_4	3	P202,P203,P405	Khóa 4	Khoa Kinh tế đối ngoại

TT	Ngày thi	Cá thi (Giờ thi)	Tên học phần	Hình thức thi	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
9	15/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Địa lý Kinh tế(QHDL01) ₃	Viết_(90phút) ₄	2	P403,P404	Khóa 5_CLC	Khoa Quy hoạch phát triển
10		Ca 3 (13:30-15:00)	Kinh tế vi mô 1(KHMA02) ₃	Viết_(90phút) ₄	11	P202,P203,P204, P302,P304,P305, P306,P307,P308, P402,P406	Khóa 6_dài trả	Khoa Kế hoạch phát triển
11	16/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Tiếng Anh tổng quát 3(NNCS03) ₄	Vấn đáp 240p	4	P401,P402,P403, P404	Khóa 6_dài trả_Nội TA	Khoa Ngoại ngữ
12			Lý thuyết xác suất và thống kê toán(TOLT03) ₃	Viết_(90phút) ₄	3	P307,P308,P405	Khóa 6_CLC TV	Khoa Toán
13		Ca 3 (13:30-15:00)	Tiếng Anh tổng quát 3(NNCS03) ₄	Vấn đáp 240p	4	P401,P402,P403, P404	Khóa 6_dài trả_Nội TA	Khoa Ngoại ngữ
14		Ca 4 (15:30-17:00)	Tiếng Anh tổng quát 3(NNCS03) ₄	Vấn đáp 240p	4	P402,P403,P404, P405	Khóa 6_dài trả_Nội TA	Khoa Ngoại ngữ
15	17/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Thuế(TCTH11) ₃	Viết_(90phút) ₄	3	P204,P302,P402	Khóa 4	Khoa Tài chính tiền tệ
16			Dầu tư công(KHCO16) ₃	Viết_(90phút) ₄	3	P202,P203,P401	Khóa 4	Khoa Kế hoạch phát triển
17			Tiếng Anh trong kinh doanh(NNKD10) ₃	Viết_(90phút) ₄	4	P303,P304,P306, P405	Khóa 5_dài trả	Khoa Ngoại ngữ
18		Ca 3 (13:30-15:00)	Dầu tư quốc tế(BNBT07) ₄	Viết_(90phút) ₄	3	P202,P203,P405	Khóa 4	Khoa Kinh tế đối ngoại
19		Ca 4 (15:30-17:00)	Quản trị chuỗi cung ứng(QTCU01) ₃	Viết_(90phút) ₄	1	P203	Khóa 4	Khoa Quản trị doanh nghiệp
20	19/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Địa lý Kinh tế(QHDL01) ₃	Viết_(90phút) ₄	5	P203,P204,P302, P303,P308	Khóa 5_dài trả	Khoa Quy hoạch phát triển

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Hình thức thi	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
21			Marketing căn bản(QTMC02)_3	Viết_(90phút)_4	2	P403,P404	Khóa 5_CLC	Khoa Quản trị doanh nghiệp
22		Ca 3 (13:30-15:00)	Thẩm định và giám sát các dự án đầu tư(TCTĐ17)_3	Viết_(90phút)_4	2	P203,P301	Khóa 4	Khoa Tài chính tiền tệ
23	20/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Marketing quốc tế(ĐNMA05)_3	Viết_(90phút)_4	3	P202,P203,P405	Khóa 4	Khoa Kinh tế đối ngoại
24		Ca 3 (13:30-15:00)	Tiếng Anh tổng quát 3(NNCS03)_4	Viết_(90phút)_4	10	P202,P203,P204, P302,P303,P304, P305,P306,P307, P308	Khóa 6_đại trà	Khoa Ngoại ngữ
25			Kinh tế vĩ mô 1(KHMA02)_3	Viết_(90phút)_4	2	P401,P406	Khóa 6_CLC TV	Khoa Kế hoạch phát triển
26	21/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Kinh tế vĩ mô 1(KHMA02)_3	Viết_(90phút)_4	1	P405	Khóa 6_CLC học TA	Khoa Kế hoạch phát triển
27			Kinh tế vĩ mô 2(KHMA05)_3	Viết_(90phút)_4	7	P203,P204,P302, P304,P305,P306, P404	Khóa 5_đại trà	Khoa Kế hoạch phát triển
28	22/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Nghiên cứu thị trường(QTTT01)_3	Viết_(90phút)_4	2	P202,P308	Khóa 4	Khoa Quản trị doanh nghiệp
29		Ca 3 (13:30-15:00)	Phân tích và dự báo kinh tế vĩ mô(KHPD11)_3	Viết_(90phút)_4	5	P202,P203,P204, P302,P405	Khóa 4	Khoa Kế hoạch phát triển
30			Kế toán tài chính(TCKH04)_3	Viết_(90phút)_4	2	P403,P404	Khóa 5_CLC	Khoa Tài chính tiền tệ
31		Ca 4 (15:30-17:00)	Phân tích và dự báo kinh tế vĩ mô(KHPD18)_4	Viết_(90phút)_4	2	P202,P405	Khóa 4	Khoa Kế hoạch phát triển
32	23/12/2016	Ca 3 (13:30-15:00)	Pháp luật kinh tế(LUKT02)_3	Viết_(90phút)_4	8	P202,P204,P301, P302,P304,P305, P308,P403	Khóa 6_đại trà	Bộ Môn Luật

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Hình thức thi	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
33	24/12/2016	Ca 2 (10:00-11:00)	Kinh tế quốc tế(ĐNQT10)_2	Viết_60phút_3	9	P202,P203,P204, P302,P303,P304, P306,P307,P402	Khóa 5_đại trà	Khoa Kinh tế đổi ngoại
34		Ca 3 (13:30-15:00)	Kinh tế quốc tế(ĐNQT01)_4	Viết_(90phút)_4	2	P202,P401	Khóa 5_đại trà	Khoa Kinh tế đổi ngoại
35			Nguyên lý kế toán(TCKT01)_3	Viết_(90phút)_4	1	P302	Khóa 6_CLC học TA	Khoa Tài chính tiền tệ
36			Tài chính doanh nghiệp(TCDN03)_3	Viết_(90phút)_4	1	P405	Khóa 4	Khoa Tài chính tiền tệ
37		Ca 4 (15:30-17:00)	Quản trị sản xuất và tác nghiệp(QTTN01)_3	Viết_(90phút)_4	1	P203	Khóa 4	Khoa Quản trị doanh nghiệp
38	26/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Nguyên lý kế toán(TCKT01)_3	Viết_(90phút)_4	2	P402,P406	Khóa 6_CLC TV	Khoa Tài chính tiền tệ
39			Kế hoạch phát triển(KHPT12)_3	Viết_(90phút)_4	3	P202,P203,P306	Khóa 4	Khoa Kế hoạch phát triển
40			Quản trị chiến lược(QTCL01)_3	Viết_(90phút)_4	2	P403,P404	Khóa 5_CLC	Khoa Quản trị doanh nghiệp
41		Ca 3 (13:30-15:00)	Chính sách công(CSCS11)_3	Viết_(90phút)_4	4	P302,P304,P305, P402	Khóa 5_đại trà	Khoa Chính sách công
42			Chính sách kinh tế(CSKT14)_4	Viết_(90phút)_4	1	P303	Khóa 4	Khoa Chính sách công
43			Nguyên lý kế toán(TCKT01)_3	Viết_(90phút)_4	5	P202,P203,P204, P301,P405	Khóa 6_đại trà	Khoa Tài chính tiền tệ
44	27/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Tài chính quốc tế(TCQT12)_3	Viết_(90phút)_4	3	P202,P203,P301	Khóa 4	Khoa Tài chính tiền tệ
45		Ca 3 (13:30-15:00)	Quản trị tài chính(QTTC05)_3	Viết_(90phút)_4	1	P203	Khóa 4	Khoa Quản trị doanh nghiệp

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Hình thức thi	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
46	28/12/2016	Ca 2 (10:00-11:00)	Hệ thống tài khoản quốc gia(KHSN01)_2	Viết_60phút_3	2	P202,P405	Khóa 4	Khoa Kế hoạch phát triển
47		Ca 3 (13:30-15:00)	Tài chính tiền tệ(TCTT23)_3	Viết_(90phút)_4	6	P202,P203,P204,P301,P302,P402	Khóa 5_đại trà	Khoa Tài chính tiền tệ
48	29/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Chính sách nhân lực(CSNL09)_3	Viết_(90phút)_4	1	P303	Khóa 4	Khoa Chính sách công
49		Ca 3 (13:30-15:00)	Tài chính doanh nghiệp(TCDN27)_3	Viết_(90phút)_4	2	P401,P402	Khóa 5_CLC	Khoa Tài chính tiền tệ
50			Nguyên lý đầu tư(TCĐT09)_3	Viết_(90phút)_4	3	P202,P203,P301	Khóa 4	Khoa Tài chính tiền tệ
51	30/12/2016	Ca 2 (10:00-11:30)	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam(THĐL04)_3	Viết_(90phút)_4	2	P202,P405	Khóa 6_đại trà	Triết học – Chính trị học
52			Hành chính công(CSHC14)_2	Viết_60phút_3	3	P203,P204,P301	Khóa 5_đại trà	Khoa Chính sách công
53		Ca 3 (13:30-15:00)	Quản trị kinh doanh quốc tế(ĐNQT11)_3	Viết_(90phút)_4	2	P401,P402	Khóa 6_CLC TV	Khoa Kinh tế đối ngoại
54			Tổ chức lãnh thổ kinh tế(QHTC15)_3	Viết_(90phút)_4	1	P405	Khóa 5_đại trà	Khoa Quy hoạch phát triển
55	31/12/2016	Ca 3 (13:30-14:30)	Kinh tế đầu tư(KHĐT20)_2	Viết_60phút_3	4	P202,P203,P204,P405	Khóa 5_đại trà	Khoa Kế hoạch phát triển
56	02/01/2017	Ca 2 (10:00-11:30)	Kế toán hành chính sự nghiệp(TCHC08)_3	Viết_(90phút)_4	2	P202,P405	Khóa 4	Khoa Tài chính tiền tệ
57			Tiếng anh cơ sở 3(NNCS08)_6	Viết_(90phút)_4	3	P403,P404,P406	Khóa 6_CLC học TA	Khoa Ngoại ngữ
58		Ca 3 (13:30-15:00)	Kinh tế vi mô 2(KHMI04)_3	Viết_(90phút)_4	8	P202,P203,P204,P301,P302,P303,P304,P405	Khóa 6_đại trà	Khoa Kế hoạch phát triển

TT	Ngày thi	Cá thi (Giờ thi)	Tên học phần	Hình thức thi	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
59			Tiếng anh cơ sở 3(NNCS08)_6	Vấn đáp 240p	4	P402,P403,P404, Khóa 6_CLC mới TA	Khoa Ngoại ngữ	
60	03/01/2017	Ca 2 (10:00-11:30)	Kinh tế công cộng(KHCC06)_3	Viết_(90phút)_4	7	P202,P203,P204, P301,P302,P303, P403	Khoa Kế hoạch phát triển	
61	04/01/2017	Ca 3 (13:30-14:30)	Tài chính doanh nghiệp(TCDN24)_2	Viết_60phút_3	3	P202,P203,P405	Khoa Tài chính tiền tệ	
62	05/01/2017	Ca 2 (10:00-11:30)	Ngân hàng thương mại(TCNH01)_4	Viết_(90phút)_4	2	P202,P405	Ban Giám đốc	
63		Ca 3 (13:30-15:00)	Quản trị kinh doanh quốc tế(BNQTT1)_3	Viết_(90phút)_4	1	P403	Khoa Kinh tế đối ngoại	
64	06/01/2017	Ca 3 (13:30-15:00)	Marketing căn bản(QTMC02)_3	Viết_(90phút)_4	4	P202,P203,P204, P306	Khoa Quản trị doanh nghiệp	
65			Hành chính công(CSHC06)_3	Viết_(90phút)_4	1	P203	Khoa Chính sách công	
66	07/01/2017	Ca 2 (10:00-11:30)	Kế toán tài chính(TCKH04)_3	Viết_(90phút)_4	6	P202,P203,P204, P301,P302,P405	Khoa Tài chính tiền tệ	
67		Ca 3 (13:30-15:00)	Chính sách xã hội(CSCX07)_3	Viết_(90phút)_4	1	P303	Khoa Chính sách công	
68			Tài chính doanh nghiệp(TCDN24)_2	Viết_60phút_3	1	P405	Khoa Tài chính tiền tệ	
69		Ca 4 (15:30-17:00)	Phát triển bền vững(QHBV011)_3	Viết_(90phút)_4	1	P303	Khoa Quy hoạch phát triển	
70	09/01/2017	Ca 2 (10:00-11:30)	Kinh tế môi trường(QHMT02)_3	Viết_(90phút)_4	2	P202,P204	Khoa Quy hoạch phát triển	
71			Quản trị học(QTHO18)_2	Viết_60phút_3	2	P203,P405	Khoa Quản trị doanh nghiệp	

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Hình thức thi	Số phòng	Tên phòng	Đợt thi	Khoa CN
72	10/01/2017	Ca 2 (10:00-11:30)	Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực(QHLV08)_3	Viết_(90phút)_4	1	P303	Khóa 4	Khoa Quy hoạch phát triển
73		Ca 3 (13:30-15:00)	Phân tích chính sách(CSPT04)_4	Viết_(90phút)_4	1	P303	Khóa 4	Khoa Chính sách công
74	11/01/2017	Ca 2 (10:00-11:30)	Kinh tế đầu tư(KHĐT09)_3	Viết_(90phút)_4	4	P202,P203,P204, P306	Khóa 5_đại trà	Khoa Kế hoạch phát triển
75		Ca 3 (13:30-15:00)	Chính sách công(CSCS01)_4	Viết_(90phút)_4	1	P203	Khóa 5_đại trà	Khoa Chính sách công

GHỊ CHÚ:

- Cán bộ, giảng viên tham gia kỳ thi theo quyết định của Giám đốc Học viện;
- Sinh viên dự thi xem danh sách thi trên tài khoản cá nhân và có mặt trước thời gian thi 30 phút (Số báo danh trên tài khoản cá nhân của sinh viên có thể thay đổi khi các Khoa/Bộ môn cập nhật điểm đánh giá và điểm giữa kỳ do vậy trước khi thi 02 ngày SV phải kiểm tra lại thông tin trên tài khoản cá nhân mình);
- Sinh viên nào bị trùng lịch thi do học lại hoặc học chương trình 2 báo về Trung tâm Thanh tra - Khảo thí chậm nhất 02 ngày trước ngày thi môn đó để Trung tâm bố trí lịch thi bổ sung;
- Các Khoa/Bộ môn phụ trách các môn học có trách nhiệm hoàn thiện bảng điểm thành phần các học phần trên phần mềm quản lý đào tạo sau khi kết thúc 15 tuần học chính 02 ngày để Trung tâm chốt danh sách thi;
- Đối với đề thi: Căn cứ vào số tín chỉ của môn học, các Khoa/Bộ môn ra đề cho phù hợp với thời gian làm bài theo quy định và nộp về Trung tâm Thanh tra - Khảo thí

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện (để báo cáo);
- Các đơn vị trong Học viện (để phối hợp thực hiện);
- Phòng Quản lý đào tạo;
- Phòng CT&CTSV (thông báo lên bảng tin);
- Phòng TCHC (để bố trí CSVC và báo ban quản trị tòa nhà);
- Giáo viên chủ nhiệm các lớp;
- Ban biên tập Website (đưa lên lịch tuần và trang Web của Học viện);
- Lưu: VT, TT-KT.

TL. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THANH TRA - KHẢO THÍ



Lê Minh Vân